

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH BẮC NINH
Số: 694/BNI-QLDN1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 7 năm 2025

V/v Hướng dẫn chi phí tính thuế
TNDN, hóa đơn

Kính gửi: Công ty TNHH hương gia vị Sơn Hà
Mã số thuế: 2300226957

Địa chỉ: Phố Quế, Cụm công nghiệp đa nghề Đình Bảng, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 03/7/2025 Thuế tỉnh Bắc Ninh nhận được Công văn số 03.25/CV-25 của Công ty TNHH hương gia vị Sơn Hà (sau đây gọi tắt là "Công ty") đề nghị hướng dẫn về chi phí tính thuế TNDN, hóa đơn. Vấn đề này, Thuế tỉnh Bắc Ninh có ý kiến như sau:

1. Về nội dung thanh toán khi mua nông sản nêu tại Công văn đơn vị gửi Cơ quan Thuế:

Tại khoản 1 và điểm 2.4 khoản 2 Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài Chính đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính:

"Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

2.4. Chi phí của doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ (không có hóa đơn, được phép lập Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu số 01/TNDN kèm theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC) nhưng không lập Bảng kê kèm theo chứng từ thanh toán cho người bán hàng, cung cấp dịch vụ trong các trường hợp:

- Mua hàng hóa là nông, lâm, thủy sản của người sản xuất, đánh bắt trực tiếp bán ra;

- Mua sản phẩm thủ công làm bằng đay, cói, tre, nứa, lá, song, mây, rơm, vỏ dừa, sọ dừa hoặc nguyên liệu tận dụng từ sản phẩm nông nghiệp của người sản xuất thủ công không kinh doanh trực tiếp bán ra;

- Mua đất, đá, cát, sỏi của hộ, cá nhân tự khai thác trực tiếp bán ra;

- Mua phế liệu của người trực tiếp thu nhặt;

- Mua tài sản, dịch vụ của hộ, cá nhân không kinh doanh trực tiếp bán ra;

- Mua hàng hóa, dịch vụ của cá nhân, hộ kinh doanh (không bao gồm các trường hợp nêu trên) có mức doanh thu dưới ngưỡng doanh thu chịu thuế giá trị gia tăng (100 triệu đồng/năm).

Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực. Doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ được phép lập Bảng kê và được tính vào chi phí được trừ. Các khoản chi phí này không bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. Trường hợp giá mua hàng hóa, dịch vụ trên bảng kê cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua hàng thì cơ quan thuế căn cứ vào giá thị trường tại thời điểm mua hàng, dịch vụ cùng loại hoặc tương tự trên thị trường xác định lại mức giá để tính lại chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

...

Tại Điều 26 Nghị định 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định:

“Điều 26. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt

Cơ sở kinh doanh phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ 05 triệu đồng trở lên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

...

Căn cứ các quy định nêu trên và nội dung hỏi của Công ty, trường hợp Công ty thu mua nông sản do nông dân trực tiếp nuôi trồng bán ra không có hóa đơn, Công ty sử dụng Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu số 01/TNDN kèm theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC, nếu các khoản chi phí thu mua nông sản này của Công ty đáp ứng đầy đủ quy định tại khoản 1 Điều 6 và không thuộc khoản 2.4 Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài Chính đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

2. Về số tiền Công ty chi trả thêm cho Đại lý thu mua và nông dân (Công ty nêu tại Công văn là tiền thưởng cho đại lý, nông dân đối với số lượng hàng nông sản đạt chất lượng sinh thái.

Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ:

“Điều 4. Nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ

1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội

bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hoá dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hoá) ...”

...
Theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ:

Điều 14. Nguyên tắc xác định giá tính thuế giá trị gia tăng

1. Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại Mục này:

a) Bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

b) Không bao gồm các khoản thu không liên quan đến bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của cơ sở kinh doanh: các khoản thu về bồi thường bằng tiền (bao gồm cả tiền bồi thường về đất và tài sản trên đất khi bị thu hồi đất theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền), tiền thưởng, thu hồi người thứ ba của hoạt động bảo hiểm, các khoản thu hộ, các khoản thù lao từ cơ quan nhà nước do thực hiện hoạt động thu hộ, chi hộ các cơ quan nhà nước, các khoản thu tài chính.

2. Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng (nếu có) thì giá tính thuế giá trị gia tăng là giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng chưa có thuế giá trị gia tăng.

...
Căn cứ vào các quy định nêu trên, đối với số tiền Công ty trả cho đại lý thu mua và nông dân trực tiếp trồng trọt liên quan đến số lượng hàng đạt chất lượng sinh thái (theo trình bày của Công ty tại Công văn là hàng hóa không có thuốc trừ sâu và một số hóa chất...) thì thực chất đây là số tiền Công ty trả cho đại lý thu mua và nông dân trực tiếp trồng trọt đối với các loại hàng hóa do doanh nghiệp mua vào có chất lượng cao hơn hàng hóa nông sản thông thường. Khoản chi này cấu thành giá bán của đại lý thu mua và nông dân trực tiếp trồng trọt bán cho Công ty, số tiền này đại lý thu mua phải thể hiện trên giá bán của hóa đơn xuất cho Công ty; đối với hàng hóa Công ty mua của nông dân trực tiếp trồng trọt thì Công ty phải thể hiện số tiền này trên giá mua khi lập bảng kê (mẫu số 01/TNDN kèm theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC) theo quy định.

Thuế tỉnh Bắc Ninh hướng dẫn để Công ty biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Thuế tỉnh Bắc Ninh - Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1 (Công chức hỗ trợ: Cao Thị Hương Giang; SĐT: 0912521099) để được hướng dẫn và giải đáp. *[Chữ ký]*

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh Bắc Ninh;
- Các Phòng thuộc Thuế tỉnh Bắc Ninh;
- Website Thuế tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu: VT, QLDN1 (chgiang-10;)

[Chữ ký]

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Nguyễn Cẩm Tâm